| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐÔNG HƯNG**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày 20/6/2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Nhung.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Nguyễn Thị Vĩnh và bà Trần Thanh Thủy.

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trọng Thể - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Viêt Huân - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 và 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2023/TLST - HS ngày 16/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47A/2023/QĐXXST - HS ngày 07/6/2023 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20/6/1986 Tại : Tổ 1, khu 9, phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Tổ 1, khu 9, phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Nguyễn Văn D (đã chết); Con bà: Hoàng Thị N, Có vợ: Nguyễn Thị Thu T; Con: có 3 con lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

*( Có mặt tại phiên tòa )*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến vụ án tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua giấy phép lái xe ô tô để sử dụng vào khoảng tháng 4/2021, Nguyễn Văn H lên mạng xã hội Faecbook tìm kiếm và liên hệ với một người không biết tên, địa chỉ đặt mua 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 với giá 4.000.000 đồng. Người này đồng ý và yêu cầu H chụp ảnh căn cước công dân và chụp ảnh chân dung của H gửi cho người này qua ứng dụng Messenger. Sau khi

cung cấp các thông tin trên, H không phải tham gia bất cứ một lớp học đào tạo lái xe ô tô nào và cũng không tham gia thi sát hạch lái xe ô tô. Khoảng một tuần sau, H nhận được giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 220211000368 ngày 15/3/2021 mang tên Nguyễn Văn H thông qua dịch vụ giao hàng và cất giữ tại nhà. Đến ngày 06/10/2022, H mua xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, loại 5 chỗ ngồi biển kiểm soát 14A-224.46 của ông Phạm Quang Đ, sinh năm 1982 ở cùng phường (hiện xe chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu). Sau khi mua được xe, H sử dụng giấy phép lái xe giả trên điều khiển xe ô tô tham gia giao thông. Khoảng 10 giờ ngày 27/10/2022, H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14A-224.46 từ thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh chở vợ và 2 con sang tỉnh Nam Định để ăn giỗ, khi đi đến đoạn đường tránh Quốc lộ 10, thuộc địa phận xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thì bị tổ tuần tra kiểm soát giao thông Trạm Cảnh sát Giao thông cầu Nghìn - Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Thái Bình yêu cầu H dừng xe để kiểm tra giấy tờ do vi phạm tốc độ. Quá trình kiểm tra, phát hiện H sử dụng giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 220211000368 ngày 15/3/2021 mang tên Nguyễn Văn H nghi là giả, tổ công tác đã quản lý, trưng cầu giám định và chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 12/KLGĐ-KTHS ngày 27/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 220211000368 ngày 15/3/2021 mang tên Nguyễn Văn H sử dụng là giấy phép lái xe ô tô giả.

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo; Cáo trạng số 43/CT-VKSĐH ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo về tội: "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức", quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ cáo trạng đã truy tố; đồng thời áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50, 36 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" phạt bị cáo từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, không áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí.

Tại phiên tòa: Bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo xác định Cáo trạng truy tố bị cáo về hành "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" là đúng pháp luật vì vậy không trình bày lời bào chữa, cũng không trình bày ý kiến tranh luận về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, điều luật áp dụng, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị.

Kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc mình làm là sai, rất hối hận về việc mình làm, hiện tại sức khỏe của bị cáo rất yếu, bị cáo bị thoái hóa 02 khớp háng đã thay khớp nhân tạo bên phải, hiện khớp bên trái đang hoại tử đi lại rất khó khăn và phải phẫu thuật trong thời gian sớm nhất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có điều kiện chữa bệnh.

## PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[ 1] Về hành vi quyết định tố tụng:

Các tài liệu chứng cứ do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Đó là các tài liệu hợp pháp chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ vào các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[ 2] Về căn cứ xác định có tội, căn cứ xác định vô tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với Cáo trạng số 43/C4T-VKSĐH ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố; Phù hợp với biên bản sự việc do Trạm cảnh sát giao thông Cầu Nghìn, phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 27/10/2022; Kết luận giám định số 12/KLGĐ- KTHS của phòng kĩ thuật hình Công an tỉnh Thái Bình; Vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 4 năm 2021, Nguyễn Văn H có hành vi cung cấp thông tin của bản thân cho một đối tượng không biết tên, địa chỉ thông qua ứng dụng Messenger mạng xã hội Faecbook đặt mua 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 giả, mục đích để sử dụng khi tham gia giao thông tránh sự phát hiện của các cơ quan chức năng. Sáng ngày 27/10/2022 H đã sử dụng giấy phép lái xe ô tô giả trên điều khiển ô tô biển kiểm soát 14A-224.46, loại 5 chỗ ngồi chở vợ và con tham gia giao thông, khi H điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường tránh Quốc lộ 10, thuộc địa phận xã Đ, huyện Đông Hưng thì bị tổ tuần tra kiểm soát giao thông Trạm cảnh sát giao thông cầu Nghìn - Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Bình phát hiện thu giữ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 giả mang tên Nguyễn Văn H của H.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

**Điều 341. Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.**

*1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.*

...

*3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.*

[3] Về tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về con dấu, tài liệu,cụ thể là giấy phép lái xe ô tô hạng B2 và con dấu của Bộ giao thông vận tải được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, việc đưa vụ án ra xét xử là cần thiết và cần áp dụng một mức hình phạt nhất định mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng nên được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, hiện bị cáo đang điều trị bệnh thoái hóa khớp háng. Do vậy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương và không áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập đối với bị cáo để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm giả và sử dụng giấy phép lái xe giả để trực tiếp tham gia giao thông, không thu lợi từ hành vi phạm tội. Do vậy không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]Về xử lý các vấn đề liên quan:

Đối với người trực tiếp thực hiện hành vi làm giả giấy phép lái xe ô tô B2 số 220211000368 ngày 15/3/2021 cho Nguyễn Văn H, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 giấy chứng nhận kiểm định số 1658160 ngày 23/5/2022 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô ngày 23/5/2022, hết hạn ngày 23/5/2022; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại Galaxy Z Fold3 5G màu đen, lắp sim điện thoại số 0977.944.144 đã qua sử dụng, đây là tài sản và giấy tờ cá nhân của bị cáo không

liên quan hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho bị cáo là đúng thẩm quyền hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

2.Về hình phạt và điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01(một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Không áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ; Gia đình bị cáo Nguyễn Văn H có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Thanh S trong việc giám sát giáo dục bị cáo Nguyễn Văn H. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự.

3.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án ngày 22/6/2023.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Công an huyện Đông Hưng
- VKSND huyện Đông Hưng
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình.
- THADS huyện Đông Hưng
- UBND UBND phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký

**Hà Thị Nhung**